

TUẦN 3- KHỐI 4
BÀI ÔN THỨ HAI (4/10/2021)

1. Tập đọc:

Các em đọc các bài tập đọc tuần 3 và trả lời câu hỏi trong sách giáo khoa Tiếng Việt 4 tập 1:

- Thư thăm bạn(trang 25)
- Người ăn xin(trang 30)

2. Chính tả:

Viết bài: Cháu nghe câu chuyện của bà (trang 26, 27)

3. Tập làm văn:

Em hãy kể lại câu chuyện “Dế Mèn bênh vực kẻ yếu” kết hợp tả ngoại hình của nhân vật Dế Mèn.

BÀI ÔN TẬP THỨ BA (5/10/2021)

Bài 1: Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

a) Các chữ số thuộc lớp nghìn trong số 304.245.768 là:

- A. 7, 6, 8 B. 5, 7, 6
C. 2, 4, 5 D. 3, 0, 4

b) Các chữ số thuộc lớp triệu trong số 458.213.786 là:

- A. 4, 5, 8 B. 2, 1, 3
C. 7, 8, 6 D. 3, 7, 8

c) Số “Ba tỉ hai trăm bốn mươi ba triệu ba trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm ba mươi sáu” được viết là:

- A. 3 243 377 436 C. 3 200 430 387 436
B. 3 243 387 436 D. 3 200 043 387 436

Bài 2: Điền số thích hợp vào ô trống (theo mẫu):

Số Giá trị chữ số	157 326 948	345 768 219	267 314 598	476 215 389
2				
3				
7				
8				
9				

Bài : Tính giá trị của biểu thức:

a) $34187 + 3245 \times 3 - 32184$

.....
.....
.....

b) $435764 : 4 + 1345 \times 3 - 54301$

.....
.....
.....

BÀI TẬP ÔN THỨ TƯ (6 /10/2021)

Câu 1: Tìm 2 từ có tiếng in đậm và ghi vào ô trống :

tranh		chanh	trái	chải
M: tranh giành ,.....				
				
trở	trở	chẽ	chẽ	
.....				
.....				

Câu 2: Gạch chéo (/) để phân tách các từ trong hai câu thơ dưới đây và viết vào 2 nhóm :

Đẹp vô cùng Tổ quốc ta ơi!

Rừng cọ, đồi chè, đồng xanh ngào ngạt

(Tố Hữu)

- Từ đơn :.....

- Từ phức :.....

Câu 3: Tìm từ khác nhau có tiếng **nhân** điền vào từng chỗ trống cho thích hợp:

a) Bác Tâm đã mở rộng vòng tay..... đón nhận những đứa trẻ gặp khó khăn.

b) Hội đã lập quỹ..... để giúp đỡ những người không nơi nương tựa.

c) Ở xóm tôi ai cũng khen bà cụ Bính là một người.....

BÀI ÔN TẬP NGÀY THỨ NĂM (7/10/2021)

Câu 1. Đọc các số sau: 100 515 600; 760 800 320; 49 200 000; 5 500 500 050

.....

.....

.....

Câu 2. Nêu giá trị của chữ số 3, chữ số 7 và chữ số 9 trong số 95 073 200

Chữ số 3:.....

Chữ số 7:.....

Chữ số 9:.....

Câu 3. Viết số biết số đó gồm:

a) 8 triệu, 5 trăm nghìn, 4 chục nghìn, 5 nghìn, 7 trăm và 2 đơn vị.....

b) 8 chục triệu, 5 trăm nghìn, 4 nghìn, 5 trăm, 7 chục và 2 đơn vị.....

c) 8 trăm triệu, 5 triệu, 4 trăm nghìn, 5 nghìn, 7 trăm và 2 đơn vị.....

d) 8 tỉ, 5 chục triệu, 4 trăm nghìn, 7 trăm, 2 chục.....

Câu 4. Viết mỗi số sau thành tổng (theo mẫu): 954 ; 7683; 52 476 ; 106 205

Mẫu: $567 = 500 + 60 + 7$

.....

.....

.....

BÀI ÔN TẬP TIẾNG ANH CUỐI TUẦN KHỐI 4 (NGÀY 08/10/2021)

UNIT 1: They're from Australia!

Lesson 1+2

A. BÀI HỌC

Các em viết vào vở mỗi từ, mỗi cấu trúc câu 3 dòng:

I/NEW WORDS

Korea : Hàn Quốc

Viet Nam: Việt Nam

Mexico : Me-xi-cô

Thailand : Thái Lan

Australia : Úc

The U.S.A : Mỹ

know: biết

look at: nhìn vào

meet: gặp

II/GRAMMAR

1. Where **are you** from?

I'm from Korea.

2. Where **is he** from?

He's from Brazil.

3. Where **are they** from?

They're from Viet Nam.

He is = He's

She is = She's

We are = We're

They are = They're

You are = You're

I am = I'm

B. BÀI TẬP

I. Read and fill in the correct circle.

1. Where are you from?
 - ☐ He's from Australia.
 - ☐ She's from Korea.
 - ☐ I'm from Viet Nam.
2. How old is he?
 - ☐ She's 10.
 - ☐ He's 11.
 - ☐ We're 11.
3. Where is your mom from?
 - ☐ You're from Brazil.
 - ☐ She's from Korea.
 - ☐ They're from Thailand.
4. Who are the girls?
 - ☐ I'm a student.
 - ☐ They're my classmates.
 - ☐ We're cousins.
5. Where is Tom from?
 - ☐ You're from Mexico.
 - ☐ He's from the U.S.A.
 - ☐ She's from Brazil.

.....

ĐÁP ÁN NGÀY THỨ BA (5/10/2021)

Bài 1. C. A. B

Bài 2:

Phương pháp giải:

Xác định vị trí của chữ số trong mỗi số. Từ đó tìm được giá trị của chúng.

Cách giải:

Giá trị chữ số \ Số	157 326 948	345 768 219	267 314 598	476 215 389
2	20 000	200	200 000 000	200 000
3	300 000	300 000 000	300 000	300
7	7 000 000	700 000	7 000 000	70 000 000
8	8	8000	8	80
9	900	9	90	9

Bài 3:

Phương pháp giải:

Biểu thức có các phép tính cộng, trừ, nhân, chia thì thực hiện phép nhân, chia trước; thực hiện phép cộng, trừ sau.

Cách giải:

a) $34187 + 3245 \times 3 - 32184$

$$= 34187 + 9735 - 32184$$

$$= 43922 - 32184$$

$$= 11738$$

b) $435764 : 4 + 1345 \times 3 - 54301$

$$= 108941 + 4035 - 54301$$

$$= 112976 - 54301$$

$$= 58675$$

ĐÁP ÁN BÀI TẬP THỨ TƯ (6 /10/2021)

Đáp án và Hướng dẫn làm bài

1. Gọi ý (ghi vào ô trống)

.../ quả chanh (hoặc: chanh, chanh chua)

Trái rộng (trái qua, dứa, trái...) / chải tóc (chải đầu, bàn chải...)

Trở bông (trở tài, chạm trở...) / lúa trổ (trổ bông, trổ...)

Chẻ lạt (chẻ tre, chẻ hoe...)/ chặt chẽ (chẽ cau, chẽ lúa....)

2. Đẹp/vô cùng/Tổ quốc/ta/oi!

Rừng/cọ/, đồi/ chè/, đồng/xanh /ngào ngát.

- Từ đơn: đẹp, ta, oi, Rừng, cọ, đồi, chè, đồng, xanh

- Từ phức: vô cùng, Tổ quốc, ngào ngát

3. a) nhân ái b) nhân đạo

c) nhân đức

ĐÁP ÁN BÀI TẬP ÔN THỨ NĂM (7/10/2021)

Câu 1.

- 100 515 600 đọc là một trăm triệu năm trăm mười lăm nghìn sáu trăm
- 760 800 320 đọc là bảy trăm sáu mươi triệu tám trăm nghìn ba trăm hai mươi
- 492 000 000 đọc là bốn trăm chín mươi hai triệu
- 5 500 500 050 đọc là năm tỉ năm trăm triệu năm trăm nghìn không trăm năm mươi

Câu 2. 3000; 70 000; 90 000 000

Câu 3.

a) Số đó được viết là: 8 545 702

b) Số đó được viết là: 80 504 572

c) Số đó được viết là: 805 405 702

d) Số đó được viết là: 8 050 400 720

Câu 4. Viết mỗi số sau thành tổng (theo mẫu): 954 ; 7683;

52 476 ; 106 205

Mẫu: $567 = 500 + 60 + 7$

$$7683 = 7000 + 600 + 80 + 3$$

$$52\,476 = 50\,000 + 2000 + 400 + 70 + 6$$

$$106\,205 = 100\,000 + 6000 + 200 + 5$$

ĐÁP ÁNBÀI ÔN TẬP TIẾNG ANH CUỐI TUẦN KHỐI 4
(NGÀY 08/10/2021)

- 1.. I'm from Viet Nam
2. He's 11.
3. She's from Korea
4. They're my classmates
5. He's from the U.S.A.